

Thời gian : 13h00 - 24/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				5	5		5	15	15		10	45			
1	132527101	Lê Trọng	Thắng	K13QNH3	8	8		9	6	8.5		9.5	4.0	6.2	Sáu phẩy Hai
2	141213259	Nguyễn Cảnh	Xy	K14XCD	8	7		7	7	7		7	4.0	5.7	Năm phẩy Bảy
3	152313997	Nguyễn Thị Thùy	Linh	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	5.5	7.3	Bảy phẩy Ba
4	152316068	Phan Thị	Thịnh	K15KDN1	10	9		8	8	7		9	8.5	8.3	Tám phẩy Ba
5	152322084	Nguyễn Thanh	Bình	K15KDN1	10	9		8	8	8		8	4.5	6.6	Sáu phẩy Sáu
6	152324156	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	K15KDN1	10	9		8	8	8		9	5.5	7.1	Bảy phẩy Một
7	152324161	Võ Huyền	Sâm	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	6.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
8	152324163	Nguyễn Thị Minh	Trang	K15KDN1	10	10		9	9	10		9	8.5	9.0	Chín
9	152324172	Nguyễn Quang	Thạch	K15KDN1	9	9		8	8	9		8	8.5	8.5	Tám phẩy Năm
10	152324186	Đỗ Thị Thanh	Truyền	K15KDN1	10	9		8	8	8		8	8.5	8.4	Tám phẩy Bốn
11	152324190	Trần Lê	Vân	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	V	V	Vắng
12	152324193	Phan Thị	Kim	K15KDN1	10	9		8	8	8		9	6.5	7.6	Bảy phẩy Sáu
13	152324194	Lâm Thị	Phượng	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	5.0	7.1	Bảy phẩy Một
14	152324206	Lê Hoàng	Dung	K15KDN1	9	9		9	9	8		9	7.5	8.2	Tám phẩy Hai
15	152324212	Trần Thị Hoàng	Oanh	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	7.5	8.2	Tám phẩy Hai
16	152324217	Lữ Thị Như	Nghĩa	K15KDN1	8	8		8	8	8		9	8.5	8.3	Tám phẩy Ba
17	152324220	Phạm Thị Bích	Hòa	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	9.5	9.1	Chín phẩy Một
18	152324227	Hồ Thị Hồng	Nhung	K15KDN1	10	9		8	8	7		9	9.5	8.8	Tám phẩy Tám
19	152324228	Lưu Thị	Huệ	K15KDN1	10	9		9	9	8		9	5.5	7.3	Bảy phẩy Ba
20	152324229	Trần Thị Kiều	Dương	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	8.5	8.7	Tám phẩy Bảy
21	152324235	Lê Thị Thuý	Diễm	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	6.5	7.8	Bảy phẩy Tám
22	152324239	Nguyễn Thị Hồng	Lưu	K15KDN1	10	9		8	8	9		8	9.0	8.8	Tám phẩy Tám
23	152324244	Ngô Thị Mai	Trang	K15KDN1	10	9		9	9	8		9	8.5	8.7	Tám phẩy Bảy
24	152324255	Nguyễn Văn	Long	K15KDN1	10	9		8	9	7		8	4.5	6.6	Sáu phẩy Sáu
25	152324263	Nguyễn Thị Thu	Sương	K15KDN1	9	9		9	8	9		9	10	9.3	Chín phẩy Ba
26	152324269	Nguyễn Thị Ngọc	Liên	K15KDN1	10	9		9	9	9		9	7.5	8.4	Tám phẩy Bốn
27	152324283	Lê Thị Ngọc	Trang	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	9.5	9.1	Chín phẩy Một
28	152324284	Lê Thị Thanh	Lan	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	7.5	8.2	Tám phẩy Hai
29	152324286	Lê Thị Bình	Gia	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	8.5	8.7	Tám phẩy Bảy
30	152324288	Đặng Thị Nguyệt	Minh	K15KDN1	10	9		8	8	8		9	9.5	8.9	Tám phẩy Chín

Thời gian : 13h00 - 24/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				5	5		5	15	15		10	45	SỐ	CHỮ	
31	152324291	Nguyễn Thị Thu	Hương	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	8.5	8.7	Tám phẩy Bảy
32	152324295	Lê Thị Hạnh	Thuần	K15KDN1	10	9		8	8	8		8	2.5	0.0	Không
33	152324306	Trương Việt	Dũng	K15KDN1	9	8		8	7	8		8	8.5	8.1	Tám phẩy Một
34	152324310	Mai Thị Thùy	Linh	K15KDN1	10	9		9	9	9		8	8.5	8.7	Tám phẩy Bảy
35	152324311	Trương Thị Phương	Thảo	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	9.0	8.9	Tám phẩy Chín
36	152324312	Lê Thị Hải	Yến	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	9.5	9.1	Chín phẩy Một
37	152324322	Nguyễn Thị Thanh	Nga	K15KDN1	9	9		8	8	7		8	7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy
38	152325599	Lê Thị Khánh	Hạ	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	7.0	8.0	Tám
39	152325601	Nguyễn Thanh	Lâm	K15KDN1	8	9		9	8	9		8	6.0	7.4	Bảy phẩy Bốn
40	152325602	Hồ Xuân Quỳnh	Anh	K15KDN1	10	9		9	8	9		9	7.5	8.2	Tám phẩy Hai
41	152326002	Bùi Thị Bích	Trâm	K15KDN1	10	9		8	8	8		8	7.5	7.9	Bảy phẩy Chín
42	152326368	Võ Văn	Hải	K15KDN1	9	9		8	7	6		7	8.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
43	152356231	Nguyễn Vũ Na	Vy	K15KDN1	9	9		9	8	9		9	8.5	8.6	Tám phẩy Sáu
44	142424743	Đoàn Thị Thu	Thuỷ	K15KDN2	10	10		7	10	8		7	9.0	8.8	Tám phẩy Tám
45	152313979	Nguyễn Thị	Hồng	K15KDN2	9	9		7	7	8		7	8.0	7.8	Bảy phẩy Tám
46	152314025	Dương Thị Mỹ	Hạnh	K15KDN2	0	0		0	0	0		0	P	P	Nợ HP
47	152324160	Dương Thị	Tâm	K15KDN2	10	9		7	6	9		7	8.5	8.1	Tám phẩy Một
48	152324162	Nguyễn Thị Lan	Hương	K15KDN2	10	10		7	9	8		7	8.0	8.2	Tám phẩy Hai
49	152324165	Nguyễn Phan Tú	Quỳnh	K15KDN2	10	10		9	10	9.5		9	10	9.8	Chín phẩy Tám
50	152324170	Mai Đức	Cảnh	K15KDN2	10	9		8	9	8.5		8	8.5	8.6	Tám phẩy Sáu
51	152324174	Nguyễn Đức	Sang	K15KDN2	10	7		7	6	7		7	8.5	7.7	Bảy phẩy Bảy
52	152324176	Đặng Thị Thu	Thảo	K15KDN2	10	10		7	9	9		7	9.0	8.8	Tám phẩy Tám
53	152324180	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	K15KDN2	10	9		7	7	9		7	8.0	8.0	Tám
54	152324182	Nguyễn Thùy	Linh	K15KDN2	10	10		9	8	10		9	10	9.6	Chín phẩy Sáu
55	152324195	Huỳnh Phan Thục	Trâm	K15KDN2	10	10		9	9	9		9	9.0	9.1	Chín phẩy Một
56	152324197	Hồ Thị Hồng	Thương	K15KDN2	9	8		7	7	8		7	8.5	8.0	Tám
57	152324211	Nguyễn Quang	Thăng	K15KDN2	10	9		7	8	9		7	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy
58	152324214	Nguyễn Thị	Dung	K15KDN2	10	10		8.5	8	9.5		8.5	10	9.4	Chín phẩy Bốn
59	152324230	Võ Thanh	Thảo	K15KDN2	9	10		7.5	9	9		7.5	8.5	8.6	Tám phẩy Sáu
60	152324232	Trần Thị Yến	Nhi	K15KDN2	9	9		7	7	9		7	8.0	8.0	Tám

Thời gian : 13h00 - 24/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				5	5		5	15	15		10	45			
61	152324238	Nguyễn Thị Trúc Ly	K15KDN2	10	10		10	8	9		10	8.5	8.9	Tám phẩy Chín	
62	152324250	Lê Thị Mơ	K15KDN2	10	9		7	7	7		7	6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
63	152324252	Phạm Thị Cẩm Tú	K15KDN2	10	9		8	9	9		8	8.0	8.5	Tám phẩy Năm	
64	152324254	Nguyễn Thị Hoài Nhung	K15KDN2	9	9		7	7	10		7	9.0	8.6	Tám phẩy Sáu	
65	152324256	Bùi Thị Ngọc Hoàng	K15KDN2	10	10		9	9	10		9	10	9.7	Chín phẩy Bảy	
66	152324258	Nguyễn Thị Thuỳ Trang	K15KDN2	10	10		7.5	8	8		7.5	9.0	8.6	Tám phẩy Sáu	
67	152324266	Nguyễn Văn Duy	K15KDN2	8	8		8	7	7		8	6.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
68	152324270	Nguyễn Thị Liên	K15KDN2	10	10		9	8.5	10		9	8.5	9.0	Chín	
69	152324271	Lê Thị Khánh Vân	K15KDN2	10	9		7.5	5	8.5		7.5	6.5	7.0	Bảy	
70	152324273	Nguyễn Thị Kim Phượng	K15KDN2	9	10		8	8	8		8	9.0	8.6	Tám phẩy Sáu	
71	152324277	Trần Thị Thuỳ Vi	K15KDN2	10	9		7	8	9		7	9.0	8.6	Tám phẩy Sáu	
72	152324280	Lê Thị Huyền Trang	K15KDN2	10	10		9	9	10		9	9.0	9.3	Chín phẩy Ba	
73	152324281	Dương Cao Nguyên	K15KDN2	7	7		7.5	6	7		7.5	8.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
74	152324282	Trần Thị Lệ Giang	K15KDN2	10	9		7	7	9		7	9.5	8.7	Tám phẩy Bảy	
75	152324293	Lâm Thị Kim Ngân	K15KDN2	10	9		8	8.5	8		8	8.5	8.5	Tám phẩy Năm	
76	152324303	Nguyễn Thị Lương Phước	K15KDN2	9	9		9	10	6		9	9.0	8.7	Tám phẩy Bảy	
77	152324308	Hoàng Văn Công	K15KDN2	10	9		10	8	8.5		10	9.5	9.2	Chín phẩy Hai	
78	152324318	Nguyễn Thị Lan Anh	K15KDN2	8	8		7.5	7	6		7.5	6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
79	152324323	Lê Nguyễn Hoàng Trúc	K15KDN2	10	10		7	9	10		7	10	9.4	Chín phẩy Bốn	
80	152324330	Trần Thị Yến	K15KDN2	10	10		8	10	10		8	10	9.7	Chín phẩy Bảy	
81	152325749	Bùi Mạnh Hùng	K15KDN2	10	10		9	10	9.5		9	9.5	9.6	Chín phẩy Sáu	
82	152325952	Trần Văn Long	K15KDN2	10	7		7.5	7	8		7.5	9.0	8.3	Tám phẩy Ba	
83	152325955	Phạm Thị Ngọc Hậu	K15KDN2	10	10		8	7	9.5		8	10	9.2	Chín phẩy Hai	
84	152326366	Phan Thị Hồng Minh	K15KDN2	10	9		8	8.5	7		8	8.5	8.3	Tám phẩy Ba	
85	152413374	Nguyễn Thị Hằng	K15KDN2	10	9		7	8	8.5		7	9.0	8.5	Tám phẩy Năm	
86	152525994	Trần Thị Thịnh	K15KDN2	10	10		9	9	10		9	9.5	9.5	Chín phẩy Năm	
87	152314096	Nguyễn Thị Minh Tâm	K15KDN3	10	10		9.5	9	9		10	9.5	9.5	Chín phẩy Năm	
88	152322082	Võ Quốc Hưng	K15KDN3	5	6		9	6	8.5		9.5	9.5	8.4	Tám phẩy Bốn	
89	152324151	Hoàng Thị Duyên	K15KDN3	10	10		9.5	10	5.5		10	8.5	8.6	Tám phẩy Sáu	
90	152324155	Lê Thị Thuỳ Trang	K15KDN3	10	10		9.5	9	9.5		10	9.0	9.3	Chín phẩy Ba	

Thời gian : 13h00 - 24/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP									ĐIỂM TỔNG KẾT		
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				5	5		5	15	15		10	45			
91	152324157	Thái Thị Thanh	Hương	K15KDN3	10	10		9.5	10	10		10	9.0	9.5	Chín phẩy Năm
92	152324164	Nguyễn Ngọc	Thành	K15KDN3	10	10		9	7	8		9.5	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám
93	152324169	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	K15KDN3	9	10		9	9	8.5		9.5	10	9.5	Chín phẩy Năm
94	152324179	Phạm Thị Ánh	Ly	K15KDN3	10	10		9	9	7		9.5	7.5	8.2	Tám phẩy Hai
95	152324181	Huỳnh Thị Ngọc	Diệp	K15KDN3	10	10		8.5	7	5		9	7.0	7.3	Bảy phẩy Ba
96	152324187	Nguyễn Huy	Nghĩa	K15KDN3	10	10		9	9	9.5		9.5	9.5	9.5	Chín phẩy Năm
97	152324188	Đinh Thị Thanh	Thảo	K15KDN3	10	10		8.5	6.5	7.5		9	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu
98	152324198	Nguyễn Thị Tường	Vân	K15KDN3	10	10		9	6.5	4		9.5	7.0	7.1	Bảy phẩy Một
99	152324207	Nguyễn Ngọc	Cường	K15KDN3	10	10		9.5	10	8.5		10	9.5	9.5	Chín phẩy Năm
100	152324213	Đặng Thị Trà	My	K15KDN3	10	10		9	8.5	4		9.5	7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy
101	152324221	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	K15KDN3	0	0		0	0	0		0	P	P	Nợ HP
102	152324223	Lê Thị	Ngọc	K15KDN3	10	10		9.5	9.5	7		10	7.0	8.1	Tám phẩy Một
103	152324225	Nguyễn Thị Thảo	Trang	K15KDN3	10	10		8.5	7	10		9	8.0	8.5	Tám phẩy Năm
104	152324233	Bùi Thị Thu	Hà	K15KDN3	10	10		9	9	8.5		9.5	10	9.5	Chín phẩy Năm
105	152324241	Nguyễn Hoài	Thương	K15KDN3	10	10		9.5	9.5	9.5		10	7.0	8.5	Tám phẩy Năm
106	152324246	Phạm Châu	Thúy	K15KDN3	10	10		9	8	8.5		9.5	8.5	8.7	Tám phẩy Bảy
107	152324260	Trần Thị Kim	Anh	K15KDN3	10	10		9	7	8.5		9.5	8.5	8.6	Tám phẩy Sáu
108	152324265	Phạm Thị	Hằng	K15KDN3	10	10		9.5	8.5	6		10	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám
109	152324275	Nguyễn Thị	Liên	K15KDN3	10	10		9.5	8.5	8.5		10	7.5	8.4	Tám phẩy Bốn
110	152324278	Lê Thị	Nhàn	K15KDN3	10	10		9.5	7.5	6.5		10	9.0	8.6	Tám phẩy Sáu
111	152324287	Nguyễn Thị	Phương	K15KDN3	10	10		9	8	5.5		9.5	9.5	8.7	Tám phẩy Bảy
112	152324290	Hoàng Thị	Nhớ	K15KDN3	10	10		9.5	9	9.5		10	8.0	8.9	Tám phẩy Chín
113	152324294	Nguyễn Thy	Thơ	K15KDN3	10	10		8.5	9.5	7.5		9	5.0	7.1	Bảy phẩy Một
114	152324304	Lê Thị Thanh	Xuân	K15KDN3	10	10		9.5	9	8.5		10	9.5	9.4	Chín phẩy Bốn
115	152324315	Nguyễn Thành	Trung	K15KDN3	10	10		9	9	10		9.5	9.5	9.5	Chín phẩy Năm
116	152324320	Nguyễn Thuỳ	Dung	K15KDN3	10	10		9.5	9.5	9		10	10	9.8	Chín phẩy Tám
117	152324329	Trần Thị Kim	Trâm	K15KDN3	10	10		8.5	8	8		9	8.0	8.3	Tám phẩy Ba
118	152324331	Thái Bá	Sinh	K15KDN3	9	10		9	7	8.5		9.5	5.0	6.9	Sáu phẩy Chín
119	152325777	Lê Quang	Vũ	K15KDN3	9	10		9	9	9.5		9.5	8.0	8.7	Tám phẩy Bảy
120	152326170	Hà Thị Kim	Oanh	K15KDN3	10	10		9.5	7	7		10	8.5	8.4	Tám phẩy Bốn

Thời gian : 13h00 - 24/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				5	5		5	15	15		10	45			
121	152333254	Lê Thị Tươi	K15KDN3	10	10		9	9	5		9.5	8.0	8.1	Tám phẩy Một	
122	152515942	Nguyễn Trung Thiện	K15KDN3	9	9		8.5	7.5	4.5		9	6.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
123	152523682	Phan Thị Huỳnh Thương	K15KDN3	0	0		0	0	0		0	V	V	Vắng	
124	152314095	Trần Thị Kim Phượng	K15KDN4	10	8		7.5	9	7.5		9	8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
125	152324150	Đỗ Thị Hồng Huệ	K15KDN4	10	8		7	8	7		8.5	9.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
126	152324158	Nguyễn Thị Xuân Trang	K15KDN4	9	8		8	9	7		9	8.5	8.4	Tám phẩy Bốn	
127	152324159	Nguyễn Thị Thu Tuyền	K15KDN4	10	8		7	9	7		9	7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
128	152324167	Phan Thành Nhơn	K15KDN4	7	8		7.5	9	7		9	9.0	8.5	Tám phẩy Năm	
129	152324178	Huỳnh Thị Ngọc Diễm	K15KDN4	10	8		7	9	8.5		9	9.5	9.1	Chín phẩy Một	
130	152324183	Nguyễn Trần Tố Nga	K15KDN4	10	8		6	7.5	7		9	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
131	152324184	Nguyễn Thị Minh Diệp	K15KDN4	10	8		9	9	8		9	9.0	8.9	Tám phẩy Chín	
132	152324196	Phạm Thị Thu Hằng	K15KDN4	9	8		9	9	7.5		9	10	9.2	Chín phẩy Hai	
133	152324202	Châu Thị Thảo	K15KDN4	10	8		7.5	8	9		8.5	8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
134	152324203	Trần Thị Ánh Ly	K15KDN4	0	0		0	0	0		0	V	V	Vắng	
135	152324208	Nguyễn Thị Sang Tây	K15KDN4	10	9		8	9	8.5		9	9.0	8.9	Tám phẩy Chín	
136	152324222	Phạm Đức Luận	K15KDN4	4	5		7.5	0	0		9	7.5	5.1	Năm phẩy Một	
137	152324226	Phạm Thị Thuý Liễu	K15KDN4	10	8		7	8	8		7.5	9.5	8.7	Tám phẩy Bảy	
138	152324237	Lê Thị Hồng Hương	K15KDN4	10	8		7	7	8		9	8.0	8.0	Tám	
139	152324242	Nguyễn Xuân Trường	K15KDN4	10	8		7	8.5	7.5		9	8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
140	152324245	Lê Thị Thu Thủy	K15KDN4	10	8		7.5	8	6		8.5	8.5	8.1	Tám phẩy Một	
141	152324247	Lê Thị Thanh Hoa	K15KDN4	10	8		8	7	8		9	9.0	8.5	Tám phẩy Năm	
142	152324257	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	K15KDN4	9	8		6	8	7		9	8.0	7.9	Bảy phẩy Chín	
143	152324261	Lê Thị Thảo Ngọc	K15KDN4	10	9		10	9.5	8.5		9	9.0	9.1	Chín phẩy Một	
144	152324262	Phan Thị Thanh Nhạn	K15KDN4	10	9		10	9	8		9	9.0	9.0	Chín	
145	152324267	Nguyễn Thị Lan Phương	K15KDN4	7	8		8.5	8	6		9	9.5	8.5	Tám phẩy Năm	
146	152324272	Ngô Thị Long	K15KDN4	9	9		9.5	9	8.5		9	10	9.4	Chín phẩy Bốn	
147	152324276	Nguyễn Lâm Oanh Vũ	K15KDN4	10	9		7	8.5	9.5		9	10	9.4	Chín phẩy Bốn	
148	152324289	Bùi Thị Thoài	K15KDN4	10	8		7	9	8.5		9	8.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
149	152324299	Phan Thị Hồng Vân	K15KDN4	10	8		7	8	8		9	7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
150	152324301	Thái Việt Hà	K15KDN4	9	8		6.5	9	8.5		9	9.0	8.8	Tám phẩy Tám	

Thời gian : 13h00 - 24/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				5	5		5	15	15		10	45	SỐ	CHỮ	
151	152324302	Trần Thị Hương	K15KDN4	10	9		10	10	9		9	8.5	9.0	Chín	
152	152324305	Đỗ Thị Hải Yến	K15KDN4	0	0		0	0	0		0	P	P	Nợ HP	
153	152324314	Hoàng Thị Nguyệt Ánh	K15KDN4	9	8		10	8.5	8		9	9.0	8.8	Tám phẩy Tám	
154	152324319	Lê Huyền Trang	K15KDN4	10	9		9	10	7		9	10	9.4	Chín phẩy Bốn	
155	152324321	Trần Thị Minh Lê	K15KDN4	0	0		0	0	0		0	V	V	Vắng	
156	152324328	Lê Trương Trân Châu	K15KDN4	9	8		6.5	8	8		7.5	9.0	8.4	Tám phẩy Bốn	
157	152325598	Lê Thị Thu Sương	K15KDN4	7	8		7	7.5	5		9	9.5	8.2	Tám phẩy Hai	
158	152325600	Lê Thị Kiều Oanh	K15KDN4	9	8		6	9	7		7.5	9.5	8.6	Tám phẩy Sáu	
159	152326367	Nguyễn Thị Thanh Quỳnh	K15KDN4	10	8		8	9	7		9	9.5	8.9	Tám phẩy Chín	
160	152353489	Trần Thị Thảo Ngân	K15KDN4	10	8		8	7.5	9		9	9.0	8.7	Tám phẩy Bảy	